

Số: *107*/QĐ-UBND

*Đắk Nông*, ngày *18* tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu và hết số lượng phân bổ cho các cơ sở y tế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;  
Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;  
Căn cứ Nghị định 54/2017/NĐ-CP, ngày 08/05/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược;  
Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế về việc Quy định đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;  
Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC, ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;  
Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;  
Căn cứ Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc công bố danh mục tài sản nhà nước thực hiện mua sắm theo phương thức tập trung áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;  
Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 5 năm 2017, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2017;  
Căn cứ Quyết định số 1830/QĐ-UBND, ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh giá kế hoạch một số mặt hàng trong các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2017;  
Xét Quyết định số 2560/QĐ-SYT, ngày 14/12/2018 của Sở Y tế về phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn gói thầu mua thuốc kiểm soát đặc biệt cho các đơn vị năm 2018 (*thuốc có trong kế hoạch, đang lựa chọn nhà thầu nhưng chưa có kết quả trúng thầu*); Quyết định số 2587/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018 của Sở Y tế về phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn gói thầu mua thuốc Marcain

cho BVĐK tỉnh năm 2018 (Thuốc trúng thầu nhưng hết số lượng phân bổ); Quyết định số 2589/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018 của Sở Y tế về phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn gói thầu mua thuốc cho TTYT huyện Đăk R'Lấp (Thuốc trúng thầu nhưng hết số lượng phân bổ);

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 03/TTr-SYT, ngày 09/01/2019 kèm theo Kế hoạch số 02/KH-SYT, ngày 09/01/2019 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc kiểm soát đặc biệt, thuốc trúng thầu nhưng hết số lượng,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu và hết số lượng phân bổ cho các cơ sở y tế, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu và hết số lượng phân bổ cho các cơ sở y tế.

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Đăk Nông.

3. Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế được giao năm 2017 theo Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh Đăk Nông, nguồn thu sự nghiệp y tế năm 2017, nguồn Chương trình mục tiêu y tế - Dân số năm 2017 và các nguồn thu hợp pháp khác.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Cụ thể theo từng gói thầu.

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.

6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định, theo danh mục sản phẩm trúng thầu của từng nhà thầu và cung ứng nhiều đợt theo nhu cầu thực tế sử dụng của các đơn vị.

7. Hợp đồng được ký kết: Các đơn vị sử dụng ký Hợp đồng mua bán theo qui định hiện hành.

8. Thời gian lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2018.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: Không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết.

10. Địa điểm cung ứng: Trực tiếp tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh (các bệnh viện).

11. Tổng số gói thầu: 03 gói thầu với tổng trị giá là: 489.739.200VNĐ (Bốn trăm tám mươi chín triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn hai trăm đồng chẵn)

12. Nội dung cụ thể của gói thầu:

12.1. Gói thầu số 1: Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu (Quyết định số 2560/QĐ-SYT, ngày 14/12/2018)

12.1.1 Tên gói thầu: Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu

12.1.2. Giá gói thầu: 16.763.000VNĐ (Mười sáu triệu, bảy trăm sáu mươi

ba ngàn đồng chẵn)

12.1.3. Danh mục thuốc và giá từng sản phẩm:

- Tổng số danh mục thuốc: 01;
- Tổng số sản phẩm đề nghị: 04.

12.1.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn

12.1.5. Danh mục chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm.

12.2. Gói thầu số 2: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Trung tâm y tế huyện Đăk R'lấp (Quyết định số 2589/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018)

12.2.1. Tên gói thầu: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Trung tâm y tế huyện Đăk R'lấp

12.2.2. Giá gói thầu: 465.401.800VNĐ (Bốn trăm sáu mươi lăm triệu, bốn trăm lẻ một ngàn, tám trăm đồng chẵn)

12.2.3. Danh mục thuốc và giá từng sản phẩm:

- Tổng số danh mục thuốc: 01;
- Tổng số sản phẩm đề nghị: 27.

12.2.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn

12.2.5. Danh mục chi tiết tại phụ lục 2 đính kèm.

12.3. Gói thầu số 3: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh (Quyết định số 2587/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018)

12.3.1. Tên gói thầu: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

12.3.2. Giá gói thầu: 7.574.400VNĐ (Bảy triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn, bốn trăm đồng chẵn)

12.3.3. Danh mục thuốc và giá từng sản phẩm:

- Tổng số danh mục thuốc: 01;
- Tổng số sản phẩm đề nghị: 01;

12.3.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn

12.3.5. Danh mục chi tiết tại phụ lục 3 đính kèm.

**Điều 2.** Sở Y tế tỉnh Đăk Nông chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các hồ sơ có liên quan, hình thức lựa chọn nhà thầu, đơn giá, số lượng, chất lượng, thành phần của từng sản phẩm do đơn vị trình phê duyệt tại Tờ trình số 03TTr-SYT, ngày 09/01/2019 kèm theo Kế hoạch số 02/KH-SYT, ngày 09/01/2019; thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu trong việc mua sắm tập trung qui định tại Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Đăk Nông theo kế hoạch được duyệt, bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, theo chức năng, nhiệm vụ chịu

trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm soát đơn giá, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Nông; Giám đốc kho bạc nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./<

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Các PCVP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).
- 3

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

**PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Gói thầu số 1: Mua thuốc phát sinh do chưa lựa chọn được nhà thầu (Quyết định số 2560/QĐ-SYT, ngày 14/12/2018)  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

ST T	Tên hoạt chất	Dạng dùng	NĐ/HL	Tên thuốc	SDK	ĐVT	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Giá KK	Kết quả TT còn hiệu lực		
											Giá TT	Số QĐ	Ngày ra QĐ
1	Pethidin	Tiêm	100mg/2 ml	Pethidine-hameIn 50mg/ml	VN-19062-15	ống	18.000	300	5.400.000	18.000	216/QĐ-BV	15/12/2017	Bệnh viện Quân Y 121
2	Diazepam	tiêm	10mg/2 ml	Diazepam 10mg/2ml	VD-25308-16	ống	4.480	600	2.688.000	4.480	282/QĐ-BVĐK	28/11/2017	BVĐK tỉnh / Tây Ninh
3	Morphin	Tiêm	10mg/1ml	Morphin (Morphin hydroclorid 0,01g/1ml)	VD-24315-16	ống	4.500	50	225.000	5.500	SYT / Bắc Ninh	121/QĐ-SYT	12/3/2018
4	Fentanyl	Tiêm	0,1mg/2 ml	Fenilham	VN-17888-14	ống	13.000	650	8.450.000	13.000	97/QĐ-SYT	22/2/2018	Quảng Bình
<b>Tổng cộng: 04 khoản</b>									<b>16.763.000</b>				

(Mười sáu triệu bảy trăm sáu mươi ba ngàn đồng chẵn)



**PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Gói thầu số 2: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Trung tâm y tế huyện Đắk R'lấp (Quyết định số 2589/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018)**

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 1 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)**

Stt	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	SDK hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Kết quả trúng thầu còn hiệu lực			
									Giá Trúng thầu	Ngày công bố kết quả trúng thầu	Số QĐ công bố	Tỉnh/TP
1	Chlorpheniramin (hydrogen malcat)	4mg	Clorpheniramin	VD-17176-12	Viên	30	60.000	1.800.000	30	2/2/2018	278/QĐ-SYT	SYT Quảng Ninh
2	Domperidon	10mg	Domperidon	VD-16384-12	Viên	59	3.000	177.000	59	4/19/2018	240/QĐ-SYT	SYT Bình Phước
3	Sorbitol	5g	Sorbitol	VD-22755-15	Gói	448	2.000	896.000	448	29/12/2017	699/QĐ-BV	Vĩnh Phúc
4	Methyl prednisolon	4mg	MENISON 4mg	VD-23842-15	Viên	890	20.000	17.800.000	890	1/31/2018	69/QĐ-SYT	Kon Tum
5	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	400mg, 600mg, 600mg, 600mg	KHANG MINH PHONG THÁP NANG	VD-22473-15	Viên	2.200	20.000	44.000.000	2.200	10-05-2018	118/QĐ-TTYT	Sóc Trăng
6	Clarithromycin	500mg	Clarithromycin 500	VD-22171-15	Viên	2.273	2.000	4.546.000	2.273	11/17/2017	695/QĐ-SYT	SYT Bà Rịa-Vũng Tàu
7	Azithromycin	500mg	Azithromycin 500	VD-26006-16	viên	3.350	2.000	6.700.000	3.350	4/27/2018	372/QĐ-SYT	TP Đà Nẵng
8	Tenofovir (TDF)	300mg	Tenofovir 300	QLĐB-453-14	viên	2.739	5.000	13.695.000	2.739	1/31/2018	69/QĐ-SYT	Kon Tum
9	Clopidogrel	75mg	Infartan 75	VD-25233-16	Viên	3.990	4.000	15.960.000	3.990	245/QĐ-SYT	945	SYT Hải Phòng
10	Pregabalin	150mg	DAVYCA-F	VD-19655-13	Viên	3.690	2.000	7.380.000	3.690	21/02/2018	180/QĐ-BV	TP.HCM
11	Thiolechosid	4mg	Coltramyl	VD-22638-15	viên	4.025	20.000	80.500.000	4.025	6/12/2018	1414/QĐ-SYT	Bình Định

Stt	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	SĐK hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Kết quả trúng thầu còn hiệu lực			
									Giá Trúng thầu	Ngày công bố kết quả trúng thầu	Số QĐ công bố	Tỉnh/TP
12	Cimetidin	300mg/2ml	CIMETIDIN KABI 300	VD-19565-13	Ống	1.817	200	363.400	1.817	5/24/2018	239/QĐ-BV30.4	Sóc Trăng
13	Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiên hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, (Cineol/Menthol).	Mỗi 90ml chứa: Tỳ bà lá 16,2g; Cát cánh 1,8g; Bách bộ 2,79g; Tiên hồ 1,8g; Tang Bạch bì 1,8g; Thiên môn đông 2,7g; Phục linh 1,8g; Cam thảo 0,9g; Hoàng cầm 1,8g; Cineol 18mg.	Thuốc ho trẻ em OPC	VD-24238-16	Chai	23.100	2.000	46.200.000	23.100	23/03/2018	215/QĐ-SYT	Vĩnh Long
14	Natri clorid	450mg/50ml, chai 70ml	NASOLSPRAY	VD-23188-15	Chai	24.000	100	2.400.000	24.000	1/3/2018	86A/QĐ-BV	Bạc Liêu
15	Metronidazol	500mg/100ml	Metronidazol Kabi	VD-26377-17	Chai	8.715	200	1.743.000	8.715	4/27/2018	372/QĐ-SYT	TP Đà Nẵng
16	Pralidoxim iodid	500mg	PAMPARA	VN-15058-12	Lọ	81.000	50	4.050.000	81.000	23/03/2018	210/QĐ-SYT	Vĩnh Long
17	Ciprofloxacin	400mg/200ml	Cipromax 2mg/ml Solution for infusion	VN-19374-15	Chai	150.000	120	18.000.000	150.000	Mua bằng 3 bảng báo giá		
18	Gliclazid	30mg	Staclazide 30 MIR	VD-28559-17	Viên	890	30.000	26.700.000	890	12/7/2018	3076/QĐ-SYT	TP.HCM

Stt	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	SDK hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Kết quả trúng thầu còn hiệu lực			
									Giá Trúng thầu	Ngày công bố kết quả trúng thầu	Số QĐ công bố	Tỉnh/TP
19	Paracetamol	500mg	PARTAMOL TAB	VD-23978-15	viên	480	50.000	24.000.000	480	04/6/2018	544/QĐ-SYT	Thái Bình
20	Kali clorid	600mg	Kaldyum	VN-15428-12	Viên	1.950	3.000	5.850.000	1.950	23/03/2018	212/QĐ-SYT	Vĩnh Long
21	Heparin (natri)	25000 UI/5ml	Heparin-Belmed	VN-18524-14	Lọ	80.000	300	24.000.000	80.000	1/5/2018	15/QĐ-BVC	TP Đà Nẵng
22	Natri clorid	0,9%, 500ml	Natri clorid 0,9%	VD-21954-14	Chai/Túi	8.600	2.000	17.200.000	8.600	28/02/2018	296/QĐ-BV198	Hà Nội
23	Tần dày lá, Núc nác, Cineol	Húng chanh 45g; Núc nác 11,25g; Cineol 83,7mg	Hoastex	VD-25220-16	Chai	31.500	2.000	63.000.000	31.500	04/6/2018	544/QĐ-SYT	Thái Bình
24	Betamethasone dipropionate + Betamethasone sodium phosphate	6,43mg/ml + 2,63mg/ml	Diprosopan Injection	VN-15551-12	Ống	63.738	300	19.121.400	63.738	12/03/2018	121/QĐ-SYT	SYT Bắc Ninh
25	Magnesium aspartat tetrahydrate + Potassium aspartate hemihydrate	175mg + 166,3mg	Panangin	VN-5367-10	Viên	1554	5.000	7.770.000	1554	22/8/2018	1853/QĐ-BVK	BVTW
26	Ephedrin (hydroclorid)	30mh/ml	Ephedrin Aguettant	VN-19221-15	Ống	57.750	200	11.550.000	Mua bằng 3 báo giá			
<b>Tổng cộng: 27 khoản</b>								<b>465.401.800</b>				

(Bốn trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm lẻ một ngàn tám trăm đồng chẵn)



**PHỤ LỤC 3: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Gói thầu số 3: Mua thuốc phát sinh do hết số lượng phân bổ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh (Quyết định số 2587/QĐ-SYT, ngày 24/12/2018)  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 107 /QĐ-UBND, ngày 18 tháng 1 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)**

ST T	Tên hoạt chất	NB/HL	Tên thuốc	SDK	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Đơn vị cung ứng	Kết quả trúng thầu còn hiệu lực			
										Giá TT	ĐVTT	Số QĐ	Ngày công bố KQ
1	Bupivacain (hydroclorid)	ống 5%	Marcain Spinal Heavy 0,5%/4ml	VN-19785-16	Ống	200	37.872	7.574.400	Cty CP Dược liệu TW2	37.872	SYT Đà Nẵng	372/QĐ- SYT	27/04/201 8
<b>Tổng cộng: 01 khoản</b>													

*(Bảy triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm đồng chẵn) \$*

